

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỠ HỢP
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42 /2020/HS-ST
Ngày 25 tháng 6 năm 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN HUYỆN QUỠ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Đạt.

Các Hội thẩm: Ông Vi Văn Bốn. Bí thư Đoàn xã Châu Lý.

Ông Lương Văn Núi.

Thư ký phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Hào: Kiểm sát viên:

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình thụ lý số: 38/2020/TLST-HS ngày 19/ 5 /2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 10/ 6 /2020 đối với các bị cáo:

1- Trần Thanh H: Sinh năm 1998.

Giới tính : Nam

Cư trú tại: Xóm Y, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ văn hóa: 9/12.

Dân tộc: Thổ. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.

Con ông: Trần Thanh H và con bà Lang Thị H.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

2- Phan Văn H: Sinh ngày 13 tháng 3 năm 2002.

Giới tính : Nam

Cư trú tại: Xóm S, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp. Trình độ văn hóa: 9/12.

Dân tộc: Thổ. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.

Con ông: Phan Văn B và con bà Nguyễn Thị L.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

3-Trương Xuân M. Sinh ngày 11 tháng 8 năm 2001. Giới tính : Nam
Cư trú tại: Xóm Q, xã G, huyện T, tỉnh Nghệ An.
Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 9/12.
Dân tộc: Thổ. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.
Con ông: Trương Xuân H và con bà Phạm Thị H.
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.
Bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

4-Nguyễn Văn A. Sinh ngày 20 tháng 11 năm 2001. Giới tính : Nam
Cư trú tại: Xóm K, xã G, huyện T, tỉnh Nghệ An.
Nghề nghiệp: Nông nghiệp. Trình độ văn hóa: 9/12.
Dân tộc: Thổ. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.
Con ông: Nguyễn Văn T và con bà Lương Thị T.
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.
Bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

Người bị hại:

Anh Vương Văn T: Sinh năm 1998.

Trú tại: Xóm 10, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Văn H: Ông Phan Văn B, sinh năm 1980. Cư trú tại: Xóm , xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người bào chữa: Cho các bị cáo: Trần Thanh H, Phan Văn H, Trương Xuân M, Nguyễn Văn A.

Bà **Hoàng Thị Hà.** Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người làm chứng: Chị Trương Thị H: Sinh năm 2003.
Trú tại: Xóm S, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03 tháng 12 năm 2019, Vương Văn T điều khiển xe máy chở chị Trương Thị H đến nhà của H để H gặp người bạn là M. Khi đến nhà H thì chị H vào nhà của H, còn anh T chờ ngoài đường. H đi ra nói chuyện với anh T, thấy vậy H cũng đi ra với H, tại đây mặc dù không có mâu thuẫn gì nhưng H vẫn lao vào dùng chân tay đánh anh T, thấy H đánh anh T thì H, M, A cũng dùng chân tay tiếp tục đánh anh T. Khi mọi người đến can ngăn thì sự việc dừng lại. Sau bị đánh anh T đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện T từ ngày 03 đến ngày 05/12/2019, Bệnh viện đa khoa Hữu nghị Việt Nam – Ba Lan. Nghệ An.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 13/TTPY ngày 16/01/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Nghệ An kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Vương Văn T là 11% (*Mười một phần trăm*).

Bản cáo trạng số: 43/CT-VKSQH, ngày 18/ 5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Trần Thanh H, Phan Văn H, Trương Xuân M, Nguyễn Văn A về tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Trần Thanh H, Phan Văn H, Trương Xuân M, Nguyễn Văn A về tội “ Cố ý gây thương tích” như Bản cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 và điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Trần Thanh H từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 91, Điều 101 BLHS xử phạt bị cáo Phan Văn H từ 06 đến 09 tháng tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 và điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Trương Xuân M từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 và điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Phản bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 585, 590 BLDS. Chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh Vương Văn T gồm các khoản tiền viện phí, thuê xe chở đi cấp cứu, tiền công, bị hại anh yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là từ 35.407.420đ đến 39.407.402 đồng. Chia kỷ phần như sau bị cáo Trần Thanh H và Phan Văn H mỗi bị cáo phải bồi thường từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ, các bị cáo Trương Xuân M, Nguyễn Văn A mỗi bị cáo phải bồi thường từ 7.500.000đ đến 8.500.000đ.

Tại phiên Tòa anh Vương Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 154.028.515đ.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Các bị cáo do thiếu hiểu biết, bồng bột, tự phát nên mới gây ra sự việc trên, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “ Cố ý gây thương tích” là đúng người đúng tội, nhưng các bị cáo mới lớn nhận thức có hạn, sau khi sự việc xảy ra các bị cáo đã khắc phục bồi thường, bị hại anh Vương Văn T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho các bị cáo được hưởng án treo và cải tạo không giam giữ.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội.

Lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định pháp y của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Nghệ An. Các bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau; Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/ 12 /2019, tại xóm S, xã H, huyện Q các bị cáo Trần Thanh H, Phan Văn H, Trương Xuân M, Nguyễn Văn A đã vô cớ dùng tay chân đánh anh Vương Văn T bị thương, thiệt hại sức khỏe là 11%. Do vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trần Thanh H, Phan Văn H, Trương Xuân M, Nguyễn Văn A đã phạm vào tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

[3]. Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo Trần Thanh H, Phan Văn H, Trương Xuân M, Nguyễn Văn A đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân mà được pháp luật bảo vệ. Hành vi này gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mất ổn định trật tự tại địa bàn. Đây là một vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm nhưng không có sự bàn bạc, phân công trước.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Thanh H không có tiền án, tiền sự, nhân thân, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại, bị hại anh T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i khoản 1,2 Điều 51 BLHS, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Do vậy cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Trong vụ án này bị cáo có vai trò chính. Tuy nhiên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, theo dõi trong thời gian thử thách là đủ.

Đối với Phan Văn H chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân, Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại, bị hại anh T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i khoản 1,2 Điều 51 BLHS, bị cáo khi phạm tội là vị thành niên, mức độ nhận thức còn hạn chế, khi thấy bị cáo H vào đánh anh T thì bị cáo đánh theo. Bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, theo dõi trong thời gian thử thách là đủ.

Đối với các bị cáo Trương Xuân M, Nguyễn Văn A chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân, Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại, bị hại anh T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, theo dõi trong thời gian thử thách là đủ.

[4] Về phần bồi thường dân sự:

Chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại sức khỏe của anh Vương Văn T về các khoản sau:

Tiền viện phí điều trị, tại Bệnh viện T, Bệnh viện Hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An cụ thể như sau:

- Tiền viện phí tại Bệnh viện T:	3.708.870đ.
- Tiền chi Bệnh viện Ba Lan	7.819.643đ.
- Tiền xe cứu chữa	800.000đ
- Tiền ăn của bị hại và người chăm sóc 18 ngày	8.000.000đ
- Tiền mất thu nhập người chăm sóc 18 ngày x 450.000đ	8.100.000đ
- Tiền mất thu nhập của bị hại 18 ngày x 350.000đ	6.300.000đ
- Tiền chi phí thuê xe đi lại trong thời gian nằm viện.	3.000.000đ
- Tiền tổn thất tinh thần	15.000.000đ
- Tổng: 52.728.513 đ (Năm mươi hai triệu bảy trăm hai tám nghìn năm trăm mười ba đồng),	

Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho anh Vương Văn T số tiền: **52.728.513** (Năm mươi hai triệu bảy trăm hai tám nghìn năm trăm mười ba đồng), Các bị cáo liên đới bồi thường cho bị hại theo tỷ phần như sau; bị cáo H 15.000.000đ, H 14.000.000đ, M 11.864.000đ, A 11.864.000đ.

Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại như sau: Trần Thanh H bồi thường được 6.500.000đ, Trương Xuân M bồi thường được 6.500.000đ, Nguyễn Văn A bồi thường được 4.000.000đ (Số tiền này hiện đang tạm gửi vào Kho bạc huyện Quỳnh Hợp), Phan Văn H bồi thường được 2.000.000đ. Buộc các bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền còn lại cho bị hại như sau: Trần Thanh H 8.500.000đ, Phan Văn H 12.000.000đ, Trương Xuân M 5.364.000đ, Nguyễn Văn A 7.864.000đ.

[6] Về án phí. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo Trương Xuân M thuộc hộ cận nghèo không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H, Phan Văn H, Trương Xuân M, Nguyễn Văn A phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 134, điểm b, i khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh H: **12** (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo Phan Văn H **09**(chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phan Văn H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo Nguyễn Văn A **07** (bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn A cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện T, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo Trương Xuân M **06**(sáu) tháng tù cho hưởng án treo Thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trương Xuân M cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện T, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo Trần Thanh H, Phan Văn H, Trương Xuân M, Nguyễn Văn A thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về phân trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều Điều 48, Điều 584, 585, 590 BLDS.

- Buộc các bị cáo Trần Thanh H, Phan Văn H, Trương Xuân M, Nguyễn Văn A phải liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Vương Văn T với số tiền **52.728.513 đ** (*Năm mươi hai triệu bảy trăm hai tám nghìn năm trăm mười ba đồng*). Theo kỹ phân như sau bị cáo Trần Thanh H 15.000.000đ, Phan Văn H 14.000.000đ, Trương Xuân M 11.864.000đ, Nguyễn Văn A 11.864.000đ. Được trừ số tiền các bị cáo đã tự nguyện bồi thường trước nay các bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bị hại như sau: Trần Thanh H 8.500.000đ (*Tám triệu, năm trăm ngàn đồng*), Phan Văn H 12.000.000 đ (*Mười hai triệu đồng*), Trương Xuân M 5.364.000đ (*Năm triệu, ba trăm, sáu mươi tư nghìn đồng*), Nguyễn Văn A 7.864.000đ (*Bảy triệu, tám trăm, sáu mươi tư nghìn*) và số tiền 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*) đang gửi vào tài khoản số 3949.0.9042237.00000 của Công an huyện Q tại Kho bạc Nhà nước huyện Q chi tiết thể hiện tại giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 11/5/2020 của Kho bạc Nhà nước huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Trần Thanh H, Phan Văn H và Nguyễn Văn A mỗi bị cáo phải chịu án phí HSST là 200.000 đ (*Hai trăm nghìn*) đồng và án phí DSST là Trần Thanh H 425.000đ (*Bốn trăm hai mươi lăm nghìn*) đồng, Phan Văn H 600.000 đ (*Sáu trăm nghìn*) đồng, Nguyễn Văn A.

393.200đ (*Ba trăm chín mươi ba nghìn, hai trăm đồng*), bị cáo Trương Xuân M không phải chịu án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An.
- VKSND tỉnh Nghệ an và VKS Q.
- Công an huyện Q
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện Q.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- UBND xã T, huyện T
- xã H, Q.
- Lưu hồ sơ vụ án

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

ĐÀO VĂN ĐẠT

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Văn Núi

Vi Văn Bốn

Đào Văn Đạt

Nơi nhận

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An.
- VKSND tỉnh Nghệ an và VKS Quỳnh Hợp.
- Công an huyện Quỳnh Hợp
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- UBND xã Tân Xuân, Giai Xuân, huyện Tân Kỳ
xã Hạ Sơn, Quỳnh Hợp.
- Lưu hồ sơ vụ án

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****ĐÀO VĂN ĐẠT**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Đào

Phan Thị Tâm

Đào Văn Đạt

Nơi nhận

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An.
- VKSND tỉnh Nghệ an và VKS Quỳnh Hợp.
- Công an huyện Quỳnh Hợp
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÀO VĂN ĐẠT

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thế Quế

Nguyễn Lê Vinh Hương

Đào Văn Đạt